

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2019/HS-ST

Ngày 07 - 8- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đức Toàn

Bà Nguyễn Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2019/TLST-HS ngày 27/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Thanh D, sinh ngày 19/11/1996 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện X, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đặng Văn T (tên khác là Đặng Bá T) và bà Bùi Thị M. Có vợ là Phạm Thị Huyền T1, có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/4/2019 đến ngày 07/4/2019 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến:

+ Chị Phạm Thị Khánh C, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Tổ 03, xã C, thành phố B, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

+ Anh Trần Xuân Hiếu, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn 2, xã H, huyện X, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 03/4/2019, Công an thành phố Thái Bình kiểm tra hành chính tại phòng 8325, khách sạn White Palace, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, phát hiện trên ô đưng điều khiển điều hòa ở cạnh giường có 03 túi nilon trong suốt, kích thước khoảng 2cmx2cm, miệng túi dạng kéo, trong đó có 01 túi chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M1), 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M2), 01 túi chứa một viên nén màu hồng hình thang (niêm phong ký hiệu M3) tại thời điểm kiểm tra trong phòng có Đặng Thanh D và chị Phạm Thị Khánh C. D khai đó là ma túy của D mua ở khu vực chợ Rồng, Nam Định với giá 3.000.000 đồng để sử dụng. Tiền dùng để mua ma túy là do một người có tên là Công, quê ở Lào Cai, ngày 31/3/2019 khi cùng ngồi uống nước với D ở bến xe Thái Bình, Công đưa cho D để mua ma túy về sử dụng chung. Cơ quan Công an thành phố Thái Bình còn quản lý của D 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge, 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thanh D.

Tại bản kết luận giám định số 109/KLGD – PC09 ngày 05/4/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi: Mẫu vật trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,2102 gam (không phải hai nghìn một trăm linh hai gam); Mẫu vật trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,3634 gam (không phải ba nghìn sáu trăm ba mươi tư gam); Mẫu vật trong phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,3409 gam (không phải ba nghìn bốn trăm linh chín gam).

Tại bản cáo trạng số 135/CT – VKSTPTB ngày 27/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Đặng Thanh D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Thanh D thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Thanh D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 03

tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Đặng Thanh D còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thanh D, trả lại cho bị cáo nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hồi 23 giờ 30 phút ngày 03/4/2019 tại phòng số 8325, khách sạn White Palace phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình Đặng Thanh D bị bắt quả tang đang tàng trữ 0,5736 (không phải năm nghìn bảy trăm ba mươi sáu) gam ma túy loại Ketamine và 0,3409 (không phải ba nghìn bốn trăm linh chín) gam ma túy loại MDMA. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước, làm lan tràn tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây nhiều tác động xấu đến xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi và hậu quả hành vi do mình thực hiện nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân nên đã tàng trữ hai loại ma túy với mục đích sử dụng. Hành vi của Đặng Thanh D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

...

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam.

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

[3] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và còn được chứng minh bằng Biên bản kiểm tra hành chính lập hồi 23 giờ 40 phút ngày 03/4/2019 (bút lục 07); Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 08, 09); Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật (Bút lục 10); Biên bản khám nghiệm hiện trường (bút lục từ 31 đến 33); Bản kết luận giám định (Bút lục 37) và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Viện kiểm sát thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Đặng Thanh D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội,

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo Đặng Thanh D không có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo bản thân, khi quyết định hình phạt cũng xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo có bố để được tặng Huân chương Cẩn công hạng ba để áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”, xét bị cáo D không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Theo quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy tịch thu của Đặng Thanh D còn lại sau giám định được niêm phong trong ba phong bì hoàn trả sau giám định số 109/KLGĐ – PC 09 ngày 05/4/2019 là vật cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 Céc điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge quản lý của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội do vậy trả lại cho bị cáo nhưng vì

bị cáo còn có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm nên quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thanh D, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

[7] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số tiền mua ma túy Đặng Thanh D khai do một người có tên Công đưa cho nhưng không rõ họ tên, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý. Chị Phạm Thị Khánh C ở cùng với bị cáo thời điểm bị cáo bị bắt quả tang tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chị C không biết việc bị cáo tàng trữ ma túy nên không xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Đặng Thanh D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Đặng Thanh D còn lại sau giám định được niêm phong trong ba phong bì hoàn trả sau giám định số 109/KLGĐ – PC 09 ngày 05/4/2019. Trả lại bị cáo 01 điện thoại Samsung Galaxy S7 Edge nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án. Trả lại bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Thanh D.

(Vật chứng có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng đã được chuyển đến C cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 28/6/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Thanh D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Thanh D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 07/8/2019.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- C cục THADS TP. Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình/Nhà tạm giữ CA thành phố Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hiền

